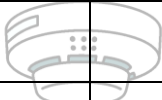


防災知識を確認しましょう！

A cartoon illustration showing four buildings (two yellow, one pink, and one grey) on a brown ground line. All buildings are tilted to the left, and wavy lines around them indicate they are shaking. The sky is light blue.

Từ sau trận đại động đất phía Đông Nhật Bản, việc kiểm tra và xem lại kiến thức phòng chống thiên tai được tổ chức trên toàn quốc. Bạn đã nắm rõ kiến thức phòng chống thiên tai chưa?

	問い（※答えは裏面） Câu hỏi (※Câu trả lời ở mặt sau)	○ Đúng	✕ Sai
①	地震により、建物が倒壊する恐れがあるので、まず、外へ逃げます。 Khi xảy ra động đất, do những tòa nhà có thể sập đổ, trước tiên là chạy ra ngoài.		
②	速やかに避難するため、車で避難所へ行きます。 Để lánh nạn nhanh chóng, hãy đi đến chỗ tránh nạn bằng xe hơi.		
③	災害の時は、携帯電話より、公衆電話の方がつながりやすい。 Khi xảy ra thảm họa thì điện thoại công cộng dễ kết nối hơn điện thoại di động.		
④	近くにコンビニとガソリンスタンドがあれば、ガソリンスタンドへ逃げます。 Nếu có cửa hàng tiện lợi và trạm xăng ở gần đó thì chạy đến trạm xăng.		
⑤	建物の倒壊により、下敷きになった人がいれば、急いで助けます。 Nếu có người bị đè do các tòa nhà sập đổ, hãy nhanh chóng cứu giúp.		
⑥	災害用伝言ダイヤルの番号は177です。 Số điện thoại quay số truyền tin khi xảy ra thảm họa là 177.		
⑦	長浜市では震度6の地震が発生したことがあります。 Tại thành phố Nagahama, đã từng xảy ra trận động đất có cường độ 6.		
⑧	非常用持出袋に5円玉を入れると便利です。 Rất tiện lợi nếu để đồng xu 5 yên vào túi đồ dùng khẩn cấp.		
⑨	非常用持出袋には最低1週間分の食料や水を入れます。 Hãy cho đồ ăn, thức uống dùng ít nhất trong 1 tuần vào túi đồ dùng khẩn cấp.		
⑩	長浜市では、住宅用火災警報器の設置は義務付けられています。 Tại thành phố Nagahama, yêu cầu bắt buộc lắp đặt thiết bị báo cháy cho nhà ở.		

ひなんじょ 避難所	Hinanjo	Chỗ lánh nạn	しんど 震度	Shindo	Cường độ
ひなんばしょ 避難場所	Hinan Basho	Nơi lánh nạn	たいふう 台風	Taifuu	Bão lớn
ひなんじゅんび 避難準備	Hinan Junbi	Chuẩn bị lánh nạn	だつまき 電巻	Tatsumaki	Lốc xoáy
ひなんかんこく 避難勧告	Hinan Kankoku	Khuyến cáo sơ tán	つなみ 津波	Tsunami	Sóng thần
ひなんしじ 避難指示	Hinan Shiji	Chỉ thị sơ tán	おおあめ 大雨	Ooame	Mưa to
ちゅういほう 注意報	Chuuihou	Lưu ý	ごうう 豪雨	Gou-u	Mưa nặng hạt
けいほう 警報	Keihou	Cảnh báo	だんずい 断水	Dansui	Cúp nước
とくべつけいほう 特別警報	Tokubetsu Keihou	Cảnh báo đặc biệt	ていでん 停電	Teiden	Cúp điện
きんきゅう 緊急	Kinkyuu	Tin cảnh báo động đất	とうかい 倒壊	Toukai no	Nguy hiểm sụp đổ
じしん 地震	Jishin	Động đất	きけん 危険	Kiken	
すくほう 速報	Sokuhou	khẩn cấp			
じしん 地震	Jishin	Động đất	ひさいしゅ 被災者	Hisaisha	Người bị thiệt hại
よしん 余震	Yoshin	Dư chấn	ひさいち 被災地	Hisaichi	Vùng bị thiệt hại

答え&コメント Câu trả lời & Giải thích		
①	×	まずは机などの下に身をかくし、揺れがおさまってから外に出ます。 Trước tiên là nấp dưới bàn, v.v..., rồi chạy ra ngoài khi ngừng rung lắc.
②	×	避難所へは必ず歩いて行きます。 Chắc chắn đi bộ đến chỗ lánh nạn.
③	○	災害の時は、公衆電話からの送受信が優先になります。 Khi xảy ra thảm họa, ưu tiên việc truyền và nhận tin từ điện thoại công cộng.
④	○	ガソリンスタンドは耐震性の強い場所なので、コンビニより安全です。 Vì trạm xăng là nơi có khả năng chống động đất mạnh, nên an toàn hơn cửa hàng tiện lợi.
⑤	×	一人で救助するのは非常に危険ですので、まずは他の人の協力を得てから、行動します。 Cứu trợ một mình rất nguy hiểm, trước tiên là nhận sự hợp tác của người khác rồi cùng nhau hành động.
⑥	×	正しい番号は171です。 Số điện thoại đúng là 171.
⑦	○	1909年に長浜市で起きた姉川地震は震度6の揺れを記録しました。 Trận động đất Anegawa xảy ra tại thành phố Nagahama vào năm 1909 đã ghi nhận rung lắc ở cường độ 6 độ richter.
⑧	×	5円玉ではなく、10円玉を入れましょう。公衆電話から電話をかけるために使えます。 Hãy để đồng xu 10 yên vào. Dùng để gọi điện thoại từ điện thoại công cộng.
⑨	×	最低3日間が正しいです。非常用持出袋は運びやすいサイズにします。 Ít nhất trong 3 ngày là đúng. Chọn túi đồ dùng khẩn cấp có kích cỡ dễ mang.
⑩	○	2011年6月1日から義務付けられました。 Được yêu cầu bắt buộc từ ngày 1/6/2011.

ひじょうようもちだしぶくろ

非常用持出袋 Túi đồ dùng khẩn cấp

ひじょうようもちだしぶくろ ようい かぞくぜんいん し ばしょ お なか ひつよう もの い
非常用持出袋 を用意し、家族全員が知っている場所に置き、その中に必要な物を入れましょう。

Chuẩn bị túi đồ dùng khẩn cấp, đặt ở nơi mà tất cả mọi người trong gia đình đều biết, hãy cho những đồ vật cần thiết vào trong túi.

- ☐ 懐中電灯、乾電池、携帯ラジオ Đèn pin, pin khô dự phòng, radio cầm tay
- ☐ 飲料水 Nước uống
- ☐ 非常食 Thực phẩm khẩn cấp
- ☐ 現金 Tiền mặt
- ☐ 在留カードの写し Bản sao thẻ lưu trú
- ☐ パスポート Hộ chiếu
- ☐ 預金通帳などの貴重品 Vật có giá trị như sổ tiết kiệm, v.v...
- ☐ マッチ、ライター、ロウソク Diêm, bật lửa, nến
- ☐ 救急セット Hộp cứu thương
- ☐ ヘルメットあるいは頭巾 Mũ bảo hiểm hoặc mũ trùm đầu
- ☐ 軍手、靴下および肌着 Găng tay, vớ và quần áo lót
- ☐ 防寒、防水用シート Chăn chống thấm nước, chống lạnh
- ☐ コーブ Dây thừng ☐ 携帯電話の充電器 Củ sạc pin điện thoại di động



ながはましやくしょ
長浜市役所
Nagahama Shiyakusho
☎ 0749-62-4111
はっこう しみんきょうどうふしみんかつやく か
発行：市民協働部市民活躍課
Phát hành: Shimin Katsuyakuka
☎ 0749-65-8711



避難所の選び方：

基本的には自宅から一番近い公立学校があなたの避難所です。近所に避難所が2つ以上あった場合、家族と話し合っ、どちらへ避難するかを決めておきましょう。避難所がどこにあるかわからなかったら、自治会や近所の方に確認しましょう。

Cách chọn chỗ tránh nạn:

Về cơ bản, trường học công lập gần nhà nhất là chỗ lánh nạn của bạn. Trường hợp có từ 2 chỗ lánh nạn gần nhà trở lên, hãy thảo luận với gia đình và quyết định trước sẽ đến nơi nào lánh nạn. Nếu không biết chỗ lánh nạn ở đâu thì hãy xác nhận với hàng xóm xung quanh hoặc Hội tự quản khu phố.

